TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **220**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 28 tháng 6 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 293/2019/TLST-HNGĐ ngày 10/6/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình sau đây:

- Ông Nguyễn Văn L; Sinh năm 1977;

- Và bà Vũ Thị T; Sinh năm 1976;

Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 20/6/2019, những người yêu cầu đã tự nguyện thỏa thuận các vấn đề sau:

-Về tình cảm: Ông Nguyễn Văn L và bà Vũ Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông L, bà T có ba con chung là Nguyễn Thị A; Sinh ngày 24/11/1996, Nguyễn Thị C; Sinh ngày 08/6/2001 và Nguyễn Văn V; Sinh ngày 15/3/2008. Chị Nguyễn Thị A và chị Nguyễn Thị C đã trưởng thành. Ông L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Văn V. Bà T đều có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông L và bà T tự thỏa thuận về vấn về cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông bà tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn L và bà Vũ Thị T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Ông L, bà T có ba con chung là Nguyễn Thị A; Sinh ngày 24/11/1996, Nguyễn Thị C; Sinh ngày 08/6/2001 và Nguyễn Văn V; Sinh ngày 15/3/2008. Chị Nguyễn Thị A và chị Nguyễn Thị C đã trưởng thành. Ông L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Văn V. Bà T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông L và bà T tự thỏa thuận về vấn về cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về tài sản chung và nợ chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.5. Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà T và ông L tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông bà đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu lệ phí số AB/2015/0002864 ngày 10/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, nay chuyển thành lệ phí. Ông bà đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Những người yêu cầu;
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm, TP. HàNội;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm, TP. HàNội;
- UBND P. Cổ Nhuế 1 (số 37 ngày 26/3/1996);
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan